

Bản án số: **111/2017/HSST**
Ngày 29 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

**** Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: bà Trần Bích Ngọc***

**** Hội thẩm nhân dân:***

1- Ông Nguyễn Đức Hòa

2- Ông Lê Tuấn Kiệt

**** Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.***

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ngộ, Kiểm sát viên.***

Hôm nay, ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, Toà án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2017/HSST-QĐ ngày 13/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn V** (tên gọi khác: C); sinh năm 1977 tại Kiên Giang; - Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: tổ 16, khu phố N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1945; có vợ là Nguyễn Thị H (chết); có 01 người con và 05 người anh chị em ruột; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 04/8/2017, đến ngày 09/8/2017 khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay (có mặt).

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 0 giờ 50 phút, ngày 04/8/2017, tại khu vực trước nhà cho thuê của bà Huỳnh Kim C, trên đường H thuộc khóm B, phường M, thành phố B, Công an thành phố B bắt quả tang Nguyễn Văn V, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 18,2060 gam.

Tại bản cáo trạng số 119/QĐ-KSĐT ngày 17/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, đề nghị xử phạt bị cáo V mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự và điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại qua giám định có trọng lượng 17,2505 gam và 01 ống thủy tinh hình phễu hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B đang quản lý.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

[1] Vào lúc 0 giờ 50 phút, ngày 04/8/2017, tại khóm B, phường M, thành phố B, Công an thành phố B bắt quả tang Nguyễn Văn V, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, tổng trọng lượng 18,2060 gam để sử dụng nên hành vi của V đã bị khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can là phù hợp. Bên cạnh đó, quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên đã mua ma túy về cất giữ để sử dụng. Lượng ma túy thu giữ của bị cáo có trọng lượng là 18,2060 gam. Tại Kết luận giám định số 462/KL-PC54 ngày 04/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Mẫu tinh thể không màu trong 02 bọc nylon gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng là: 18,2060 gam, loại Methamphetamine. Với trọng lượng chất ma túy nêu trên đã đủ định lượng cấu thành tội danh “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để chấp nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Nên cần phải xử lý nghiêm khắc để không chỉ có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo mà còn mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo đã thành khẩn khai báo để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Như đã phân tích trên, tính chất của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để chấp nhận lời đề nghị luận tội của kiểm sát viên về việc áp dụng hình phạt cho bị cáo.

[3] Về vật chứng: quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo chất ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng là 18,2060 gam, sau giám định còn lại 17,2505 gam là vật cấm lưu hành và 01 ống thủy tinh hình phễu là vật có giá trị không lớn, nay được tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, đối với Huỳnh Háo H không biết việc Nguyễn Văn V cất giấu ma túy trong người nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp; đối với người tên B mà V khai nhận bán ma túy, do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V **02 (hai)** năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 04/8/2017.
3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng là 17,2505 gam và 01 ống thủy tinh hình phễu.

(Vật chứng được lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố B theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2017 - bl 118).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP B;
- Sở tư pháp
- Công an TP B;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. B;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Trần Bích Ngọc